

CÔNG TY TNHH WATECH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH WATECH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WATECH VIETNAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: WATECH VIETNAM CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109551654

3. Ngày thành lập: 16/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 12A-TT1, khu đô thị Bộ quốc phòng, ngõ 537, đường Bát Khối, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0397737750

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
2.	Trồng cây lâu năm khác	0129
3.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
4.	Khai thác muối	0893
5.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt; muối tinh khiết công nghiệp;	1079
6.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
7.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
8.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa	1702
9.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: Sản xuất hoá chất xử lý nước, hoá chất thông thường (trừ hoá chất Nhà nước cấm);	2011
10.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
11.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
12.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
13.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
14.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
15.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
16.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410

17.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
18.	Đúc sắt, thép	2431
19.	Đúc kim loại màu	2432
20.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
21.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
22.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
23.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
24.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
25.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
26.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
27.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
28.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
29.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
30.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
31.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thủ công mỹ nghệ Chế tạo thiết bị, vật tư hệ thống xử lý nước thải, rác thải, xử lý khí thải, xử lý bụi trong dân dụng và công nghiệp; Chế tạo thiết bị, vật tư ngành xử lý nước sạch dân dụng và công nghiệp; Chế tạo thiết bị, vật tư ngành đồ uống, thực phẩm và các ngành công nghiệp khác; Chế tạo thiết bị vật tư ngành nhiệt lạnh, cơ điện bao gồm: hệ thống lạnh, điều hoà không khí, lò hơi, hệ thống thông gió, hệ thống cứu hoả, cấp thoát nước cho công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp (không bao gồm tư vấn thiết kế công trình);	3290
32.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống thiết bị các ngành dân dụng và công nghiệp; Bảo trì thiết bị, vật tư hệ thống xử lý nước thải, rác thải, xử lý khí thải, xử lý bụi trong dân dụng và công nghiệp; Bảo trì thiết bị, vật tư ngành xử lý nước sạch dân dụng và công nghiệp; Bảo trì thiết bị, vật tư ngành đồ uống, thực phẩm và các ngành công nghiệp khác; Bảo trì thiết bị vật tư ngành nhiệt lạnh, cơ điện bao gồm: hệ thống lạnh, điều hoà không khí, lò hơi, hệ thống thông gió, hệ thống cứu hoả, cấp thoát nước cho công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp (không bao gồm tư vấn thiết kế công trình);	3312

33.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt thiết bị, vật tư ngành đồ uống, thực phẩm và các ngành công nghiệp khác; Lắp đặt, bảo trì, mua, bán thiết bị, vật tư hệ thống xử lý nước thải, rác thải, xử lý khí thải, xử lý bụi trong dân dụng và công nghiệp; Lắp đặt, bảo trì, mua, bán thiết bị, vật tư ngành xử lý nước sạch dân dụng và công nghiệp;	3320
34.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: - Khai thác nước từ sông, hồ, ao... - Thu nước mưa, - Thanh lọc nước để cung cấp, - Xử lý nước cho mục đích công nghiệp và các mục đích khác, - Xử lý nước lợ, nước mặn để cung cấp nước như là sản phẩm chính, - Cung cấp nước thông qua mạng lưới đường ống, bằng xe bồn chuyên chở hoặc các phương tiện khác, - Hoạt động của các kênh tưới nước.	3600(Chính)
35.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
36.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
37.	Thu gom rác thải độc hại	3812
38.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
39.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
40.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
41.	Xây dựng nhà để ở	4101
42.	Xây dựng nhà không để ở	4102
43.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
44.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
45.	Xây dựng công trình điện	4221
46.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
47.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
48.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
49.	Xây dựng công trình thủy	4291
50.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
51.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
52.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
53.	Phá dỡ	4311
54.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
55.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

56.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt thiết bị vật tư ngành nhiệt lạnh, cơ điện bao gồm: hệ thống lạnh, điều hoà không khí, lò hơi, hệ thống thông gió, hệ thống cứu hoả, cấp thoát nước cho công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp (không bao gồm tư vấn thiết kế công trình);	4322
57.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
58.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
59.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
60.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
61.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
62.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
63.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
64.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Trừ hoạt động đấu giá	4530
65.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn mô tô, xe máy; Bán lẻ mô tô, xe máy; Đại lý mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4541
66.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
67.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
68.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ đấu giá)	4610
69.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
70.	Bán buôn thực phẩm	4632
71.	Bán buôn đồ uống	4633
72.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
73.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
74.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: mua bán đồ gia dụng, máy móc, thiết bị điện, văn phòng và văn phòng phẩm;	4649
75.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

76.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
77.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
78.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua, bán thiết bị, vật tư, dụng cụ cho phòng thí nghiệm; Mua, bán thiết bị, vật tư hệ thống xử lý nước thải, rác thải, xử lý khí thải, xử lý bụi trong dân dụng và công nghiệp; Mua, bán thiết bị, vật tư ngành xử lý nước sạch dân dụng và công nghiệp, máy điện giải; Mua, bán thiết bị, vật tư ngành đồ uống, thực phẩm và các ngành công nghiệp khác; Mua, bán thiết bị vật tư ngành nhiệt lạnh, cơ điện bao gồm: hệ thống lạnh, điều hoà không khí, lò hơi, hệ thống thông gió, hệ thống cứu hoả, cấp thoát nước cho công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp (không bao gồm tư vấn thiết kế công trình);	4659
79.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn Than đá, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha; - Dầu mỏ, dầu thô, diesel nhiên liệu, xăng, dầu nhiên liệu, dầu đốt nóng, dầu hỏa; - Khí dầu mỏ, khí butan và propan đã hoá lỏng; - Dầu mỡ nhờn, xăng dầu đã tinh chế.	4661
80.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
81.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, nút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663

82.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn đá quý; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Tuy nhiên những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị. Mua, bán muối tinh khiết công nghiệp, hoá chất xử lý nước, hoá chất thông thường (trừ hoá chất Nhà nước cấm); Mua, bán hoá chất tinh khiết cho phòng thí nghiệm; Mua, bán bao bì;	4669
83.	Bán buôn tổng hợp	4690
84.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
85.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
86.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
87.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
88.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
89.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
90.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: mua bán đồ điện tử, tin học, viễn thông (trừ các loại Nhà nước cấm),	4741
91.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

92.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
93.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
94.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
95.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
96.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh;	4772
97.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Trừ vàng miếng, tem và tiền kim khí	4773
98.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ	4784
99.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Trừ hoạt động đấu giá	4791
100.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị, vật tư hệ thống xử lý nước thải, rác thải, xử lý khí thải, xử lý bụi trong dân dụng và công nghiệp, thiết bị, vật tư ngành xử lý nước sạch dân dụng và công nghiệp - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông.	7110

101.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: + Trang trí nội thất; + Thiết kế kiến trúc công trình; + Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; + Thiết kế kết cấu công trình; + Thiết kế điện - cơ điện công trình; + Thiết kế cấp - thoát nước công trình + Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. + Thiết kế quy hoạch xây dựng; + Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật; + Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; + Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; - Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. + Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; + Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; + Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; + Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy; + Thiết kế hệ thống camera giám sát + Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy + Thi công trang trí nội ngoại thất;	7410
102.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ phân tích, đánh giá chất lượng nước sinh hoạt và công nghiệp;	7490
103.	Cho thuê xe có động cơ	7710
104.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
105.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
106.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
107.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
108.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
109.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
110.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
Số giấy chứng thực cá nhân: _____
Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ ĐỨC DUY** Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *10/11/1979* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *036079008487*
Ngày cấp: *10/09/2019* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý Hành chính về trật tự xã hội*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *số 12A-TT1, khu đô thị Bộ quốc phòng, ngõ 537, đường Bát Khối, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *số 12A-TT1, khu đô thị Bộ quốc phòng, ngõ 537, đường Bát Khối, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội